

Số: 57/2023/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 16 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều Điều 69, Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 43/2023/TLST-VHNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:*

+ **Chị Tòng Thị Q, sinh năm: 2000;**

HKTT: C, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

+ **Anh Vũ Đại N, sinh năm: 1994;**

HKTT: C, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tình cảm: Chị Tòng Thị Q và anh Vũ Đại N đã thuận tình ly hôn theo quyết định Công nhận thuận tình ly hôn số: 294/2022, ngày 26/7/2022 tại Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự. Về phần con chung: Chị Q là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là cháu Vũ Thị Ngọc D, sinh ngày 20/02/2020. Về phần cấp dưỡng nuôi con chung: Anh N cấp dưỡng nuôi con chung với chị Q là 3.000.000đồng/tháng kể từ tháng 8/2022 cho đến khi con tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Về tài sản chung và công nợ chung vợ chồng: Không có.

Sau khi ly hôn trong quá trình nuôi dưỡng cháu Vũ Thị Ngọc D, chị Tòng Thị Q thấy vì điều kiện công việc, chỗ ở của chị không được tốt để đảm bảo về trông nom, chăm sóc cho con chung, vì vậy chị Q và anh N có đơn đề nghị được thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung.

[2] Về con chung: Anh Vũ Đại N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là cháu Vũ Thị Ngọc D, sinh ngày 20/02/2020. Chị Tòng Thị Q cấp dưỡng nuôi con chung với anh N là 3.000.000đồng/tháng kể

từ tháng 2/2023 cho đến khi con tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[3] Về lệ phí Việc hôn nhân gia đình: Anh N tự nguyện chịu và nộp cả lệ phí Việc hôn nhân gia đình.

Việc yêu cầu công nhận sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải và biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Vũ Đại N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là cháu Vũ Thị Ngọc D, sinh ngày 20/02/2020; Chị Tông Thị Q cấp dưỡng nuôi con chung với anh N là 3.000.000đồng (*ba triệu đồng*)/1 tháng, kể từ tháng 02/2023 cho đến khi con tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị Q có quyền và N vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2/ Về án, lệ phí: Anh N tự nguyện chịu và nộp cả lệ phí Việc ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) anh đã nộp tại biên lai số 0035024 ngày 07/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, nay chuyển thành lệ phí. Anh N đã nộp đủ.

3/ Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- VKS ND quận Nam Từ Liêm;
- UBND phường Na Lay, thị xã Mường Lay, Tỉnh Điện Biên. (Số: 23/2019).
- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm;
- Các đương sự
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lý Kế Hiên